

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Sự và ông Lê Văn Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2020/TLST - HS ngày 17/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST - HS ngày 04/5/2020 đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh năm 1974; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú trước khi bị bắt, tạm giam: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Đình C (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ là Lê Thị B và 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/11/2019, chuyển tạm giam từ ngày 14/11/2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

*** Những người làm chứng:**

- Anh Trần Văn T. (Vắng mặt)

- Anh Lê Thế A. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nhau và điều kiện ma túy nên sáng ngày 08/11/2019 khi gặp nhau ở thành phố P, tỉnh Hà Nam; Trần Văn T rủ Lê Thế A đến nhà bị cáo Trần

Văn P mua Heroine để sử dụng và được A đồng ý. Trước khi đi, cả hai vào quán bán xổ số ven đường, mỗi người mua 02 vé xổ số lô tô loại 20.000 đồng có số dự thưởng theo ba số đầu, ba số cuối của 02 tờ tiền đều có mệnh giá 100.000 đồng mà T và A sẽ dùng để mua Heroine. Sau đó T và A đi bộ ra đường thì gặp một người đàn ông không quen biết; T mượn điện thoại của người này và gọi điện thoại cho P theo số máy 0988826xxx, hỏi “*Anh có nhà không để cho em hai trăm*”, P trả lời “*Tao đang đi vắng, tý vào nhà tao*”. T trả điện thoại cho người đàn ông rồi cùng A thuê xe mô tô chở đến nhà P tại thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam. Đến nơi, A trả tiền xe rồi cùng T đi bộ vào nhà P. Gặp P đang ở nhà một mình tại phòng khách, A đưa cho P 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và nói “*Để cho em một cái*”. P cầm tiền rồi đưa lại cho A 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy phong bì thư và hỏi “*Sao chỉ có một trăm*”. Nghe P hỏi A thì T đưa cho P 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. P cầm và cất cả 02 tờ tiền vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. A mở gói chia cho T một nửa số Heroine vừa mua được và hỏi P “*Cho chúng cháu chơi luôn ở đây nhé*”. Hiểu ý của A muốn sử dụng Heroine tại nhà P nên P trả lời “*Không chơi được ở đây đâu*” rồi đi ra cửa phòng khách đứng. Khi P quay lại phòng khách thì nhìn thấy A và T đang sử dụng Heroine bằng hình thức “chích” và “hít” thì P nói “*Chơi nhanh còn đi về*”. Ngay khi A và T vừa sử dụng Heroine xong thì lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang các đối tượng, thu giữ các vật chứng, đồ vật, tài sản gồm: “Thu trong lòng bàn tay phải của Trần Văn P 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 gói giấy loại vỏ phong bì thư, bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu trong túi quần phía trước bên trái của Trần Văn P đang mặc 01 gói giấy loại vỏ phong bì thư, bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02. Thu trong túi quần phía trước bên phải của Trần Văn P đang mặc 02 tờ tiền đều có mệnh giá 100.000 đồng, có số seri lần lượt là TD17477719 và QD1754917, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03. Thu trong túi áo ngực bên trái của Trần Văn P đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04 và 01 điện thoại di động OPPO được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05. Thu trong túi quần phía sau bên phải của Lê Thế A đang mặc 02 vé xổ số lô tô loại vé 20.000 đồng, có số dự thưởng lần lượt là 174 và 719, do Công ty xổ số Hà Nam phát hành và mở thưởng ngày 08/11/2019, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT06. Thu trong túi quần phía trước bên phải của Trần Văn T đang mặc 02 vé xổ số lô tô loại vé 20.000 đồng, có số dự thưởng là 175 và 217, do Công ty xổ số Hà Nam phát hành và mở thưởng ngày 08/11/2019, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT09”. Thu trên mặt bàn phòng khách nhà của Trần Văn P: “01 xilanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT07. 01 mảnh giấy loại vỏ phong bì thư có kích thước khoảng (3 x 4)cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT08. 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy xém có kích thước khoảng (3 x 4)cm được niêm phong

trong phong bì ký hiệu QT10. 01 vỏ ống Lidocain loại 40mg/2ml; 01 bật lửa ga màu đỏ có số và chữ 555VIP-HOA VIỆT”.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn P nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 08/11/2019 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng và các đồ vật được niêm phong trong các phong bì ký hiệu QT01, QT02, QT07, QT08, QT10 đã thu giữ để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 192/PC09-MT ngày 13/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “ Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,030g (Không phải không trăm ba mươi gam) loại: Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,038g (Không phải không trăm ba mươi tám gam) loại: Heroine. 01 xilanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc trong phong bì ký hiệu QT07 gửi giám định có bắm dính ma túy loại: Heroine. 01 mảnh giấy không rõ hình (loại giấy vỏ phong bì thư) trong phong bì ký hiệu QT08 gửi giám định có bắm dính ma túy loại: Heroine. 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình bị cháy xém một phần trong phong bì ký hiệu QT10 gửi giám định có bắm dính ma túy loại: Heroine”.

Tại Cáo trạng số 15/CT - VKS - MT ngày 16/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn P về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Trần Văn P phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: Số Heroine còn lại sau giám định, 01 xilanh nhựa, 01 mảnh giấy (loại giấy vỏ phong bì thư), 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ ống LIDOCAIN, 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 sim điện thoại di động. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động và 200.000 đồng. Trả lại bị cáo P 50.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh và hình phạt: - Đối với hành vi cùng một lúc bán trái phép Heroine cho Trần Văn T và Lê Thế A vào chiều ngày 08/11/2019 tại nhà mình ở thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Trần Văn P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Đối với hành vi bỏ mặc cho Trần Văn T và Lê Thế A sử dụng trái phép Heroine vừa mua được vào chiều ngày 08/11/2019 tại nhà mình ở thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Trần Văn P đã phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

- Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Chỉ vì mong muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép Heroine với nhiều người. Sau đó do nể nang vì các đối tượng mua Heroine của mình mà bị cáo đã bỏ mặc cho Trần Văn T và Lê Thế A sử dụng trái phép Heroine ngay tại phòng khách của nhà mình. Bị cáo đã phạm nhiều tội; gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT đối với bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Xét số Heroine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 xilanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc, 01 mảnh giấy không rõ hình (loại giấy vỏ phong bì thư), 01 mảnh giấy bạc màu trắng không rõ hình bị cháy

xém một phần, 01 vỏ ống LIDOCAIN, 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 sim điện thoại di động là những vật không có giá trị sử dụng; do vậy tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo P là vật dùng vào việc liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; 200.000 đồng trong tổng số 250.000 đồng là tiền của bị cáo P bán trái phép chất ma túy; do vậy tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với 50.000 đồng còn lại là tài sản hợp pháp của bị cáo P không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại bị cáo nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Đối với 04 vé xổ số lô tô thu giữ của Trần Văn T và Lê Thế A do không trúng thưởng, T và A không đề nghị lấy lại nên đã được lưu thành tài liệu đánh số bút lục trong hồ sơ vụ án vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[6] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

- Đối với hành vi mua và sử dụng Heroine trong vụ án của Trần Văn T và Lê Thế A; do đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng Heroine, đồng thời do T và A chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về một trong các tội quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự vì vậy Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam đã trả tự do cho Trần Văn T, Lê Thế A và xử phạt vi phạm hành chính hình thức “*Cảnh cáo*” theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình là đúng quy định của pháp luật.

- Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ xác định được nguồn gốc và đối tượng đã bán Heroine cho Trần Văn P để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn P **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo P phải

chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **10** (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (08/11/2019).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: Số Heroine còn lại sau giám định, 01 xilanh nhựa, 01 mảnh giấy (loại giấy vỏ phong bì thư), 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ ống LIDOCAIN, tất cả được đựng trong 05 (năm) phong bì niêm phong đều có số 192/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam; 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 sim điện thoại di động. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động và 200.000 đồng. Trả lại bị cáo Trần Văn P 50.000 đồng nhưng được giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Các vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam cùng Ủy nhiệm chi số 03/MT ngày 16/3/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo P biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(Đã ký)